

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮK LẮK

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ tình hình thực tế của Trường;

Theo đề nghị của Trường phòng Tổ chức cán bộ - Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường các Phòng, Khoa, Bộ môn, Tổ trực thuộc, các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Bãi bỏ các Quyết định trước đây trái với Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, TCCB-CTSV (02b).

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Nguyễn Trọng Hòa

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 143/QĐ-Tr.CĐSPĐL
ngày 07/5/2020 của Hiệu trưởng)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên trường

- Tên tiếng Việt: Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk;
- Tên giao dịch quốc tế: DakLak College of Pedagogy;
- Tên viết tắt tiếng Anh: DLC;
- Trụ sở chính: Địa chỉ số 349, đường Lê Duẩn, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ sở 2: Địa chỉ số 10, đường Nguyễn Tất Thành, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
- Website: <http://www.dlc.edu.vn>
- Điện thoại: 0262.3852678.

Điều 2. Quản lý nhà nước đối với Trường

Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk, chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), giáo dục nghề nghiệp của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) và chịu sự quản lý hành chính của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Sứ mạng, mục tiêu

1. Sứ mạng

Đào tạo đội ngũ giáo viên có trình độ cao đẳng bậc mầm non; bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bậc mầm non, tiểu học và trung học cơ sở; đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao đẳng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp; nghiên cứu khoa học phục vụ công tác giáo dục - đào tạo và yêu cầu phát triển của nền kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk và khu vực.

2. Mục tiêu

Xây dựng Nhà trường trở thành cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trình độ đại học, nằm trong mạng lưới các trường sư phạm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Nhiệm vụ của Trường

1. Đào tạo nhân lực trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp phù hợp, đáp ứng nhu cầu xã hội, có khả năng hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp, tự tạo được việc làm cho bản thân và cho xã hội.

2. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bậc mầm non, tiểu học và trung học cơ sở đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của ngành giáo dục và đào tạo; bồi dưỡng nhân lực phục vụ cho nền kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Thực hiện nhiệm vụ khoa học - công nghệ, kết hợp đào tạo, bồi dưỡng với nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; thực hiện các loại hình dịch vụ khoa học - công nghệ; sử dụng có hiệu quả kinh phí đầu tư cho khoa học - công nghệ.

4. Thực hiện dân chủ, bình đẳng, công khai trong việc bố trí và thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, khoa học - công nghệ và hoạt động tài chính; quản lý giảng viên, viên chức, người lao động; xây dựng đội ngũ giảng viên, viên chức đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, cân đối về cơ cấu, trình độ, ngành nghề theo quy định của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH.

5. Đăng ký, tổ chức triển khai kiểm định chất lượng giáo dục và chịu sự quản lý chất lượng của cơ quan kiểm định chất lượng giáo dục.

6. Tuyển sinh, tổ chức đào tạo, công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng, chứng chỉ theo đúng quy định của Bộ GDĐT và Bộ LĐTBXH.

7. Phát triển, bồi dưỡng nhân tài trong người học và trong đội ngũ giảng viên, viên chức của nhà trường; tổ chức cho giảng viên, viên chức và người học tham gia các hoạt động xã hội phù hợp. Chăm lo đời sống, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của viên chức, giảng viên và người học; phối hợp với các tổ chức, cá nhân và gia đình của người học trong hoạt động giáo dục.

8. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài sản theo quy định của pháp luật; giữ gìn và phát triển những di sản văn hóa dân tộc.

9. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định hiện hành.

10. Công khai cam kết của Trường về chất lượng đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu, chi tài chính theo đúng quy định.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của Trường

1. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển Nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục, giáo dục nghề nghiệp và quy hoạch mạng lưới các trường sư phạm trong toàn quốc.

2. Xây dựng, phát triển chương trình đào tạo, bồi dưỡng; biên soạn, lựa chọn giáo trình; lập kế hoạch giảng dạy, học tập phù hợp với trình độ và hình thức đào tạo, bồi dưỡng.

3. Đăng ký, tham gia tuyển chọn, ký kết và thực hiện hợp đồng khoa học - công nghệ; đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài về khoa học và công nghệ góp

phần xây dựng, phát triển tiềm lực khoa học - công nghệ của đất nước và hội nhập quốc tế.

4. Huy động, quản lý và sử dụng tốt các nguồn lực nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục; hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế, giáo dục, văn hóa, thể dục, thể thao, y tế, nghiên cứu khoa học trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, sản xuất và việc làm, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng và công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ; bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân trong hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ của Trường.

6. Nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ; sử dụng nguồn thu từ hoạt động kinh tế để xây dựng cơ sở vật chất của trường; tài trợ cho các hoạt động thực hiện chính sách ưu đãi đối với con gia đình thuộc diện chính sách, các hoạt động xã hội nhân đạo và từ thiện.

7. Được Nhà nước giao quyền sử dụng đất; được thuê đất, vay vốn và được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức bộ máy nhà trường, tuyển dụng đội ngũ giảng viên, viên chức; thành lập và giải thể các tổ chức khoa học - công nghệ, các đơn vị dịch vụ và các doanh nghiệp của Trường theo quy định Nhà nước.

9. Tổ chức các hoạt động của Trường tại các cơ sở đã đăng ký.

Điều 6. Trách nhiệm dân sự của trường

Trường chịu trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật; không để bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào lợi dụng danh nghĩa, cơ sở vật chất của Trường để tiến hành các hoạt động trái với pháp luật và quy chế này.

Điều 7. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của Trường

1. Hội đồng trường

2. Lãnh đạo trường gồm Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng

3. Hội đồng Khoa học và Đào tạo và các Hội đồng tư vấn khác

4. Các đơn vị chức năng

4.1. Phòng Hành chính - Quản trị

4.2. Phòng Đào tạo và Quản lý khoa học

4.3. Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác sinh viên

4.4. Phòng Khảo thí

4.5. Phòng Thanh tra và Đảm bảo chất lượng giáo dục

4.6. Tổ Tài vụ

5. Các Khoa và Bộ môn trực thuộc

- 5.1. Khoa Khoa học Tự nhiên
- 5.2. Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn
- 5.3. Khoa Ngoại ngữ - Tin học - Kinh tế
- 5.4. Khoa Giáo dục Mầm non
- 5.5. Khoa Giáo dục thường xuyên
- 5.6. Bộ môn Lý luận chính trị
- 5.7. Bộ môn Tâm lý - Giáo dục.

6. Các đơn vị sự nghiệp và dịch vụ

- 6.1. Thư viện
- 6.2. Trung tâm Ký túc xá sinh viên
- 6.3. Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Cao Nguyên
- 6.4. Trường Thực hành Sư phạm Mầm non Hoa Hồng.

7. Các Bộ môn thuộc Khoa

8. Căn cứ vào nhu cầu thực tế và tình hình phát triển của Trường, Hiệu trưởng quyết định thành lập mới hoặc điều chỉnh tách, nhập cơ cấu tổ chức bộ máy trường cho phù hợp.

Điều 8. Hội đồng Trường

Thực hiện theo Điều 9, Chương II của Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường cao đẳng.

Điều 9. Hiệu trưởng

1. Hiệu trưởng là người đại diện theo pháp luật của Nhà trường, chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của Nhà trường theo quy định của pháp luật.

Nhiệm kỳ của Hiệu trưởng là 5 năm. Hiệu trưởng được bổ nhiệm và bổ nhiệm lại theo nhiệm kỳ và không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp.

2. Tiêu chuẩn Hiệu trưởng được quy định tại khoản 2, Điều 14 của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

3. Quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm Hiệu trưởng, thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 11, Chương II của Điều lệ trường cao đẳng và quy định của địa phương.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng quy định tại khoản 3, Điều 14 của Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014 và một số nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

a) Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển đào tạo và nghiên cứu khoa học của Nhà trường trình Hội đồng trường phê duyệt;

b) Xây dựng quy định về: số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm; tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, người lao động trình Hội đồng trường thông qua;

c) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ từ Trưởng khoa, Trưởng phòng hoặc tương đương trở xuống;

d) Tổ chức tuyển dụng, quản lý và sử dụng hiệu quả đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động khác theo quy định của pháp luật;

đ) Hàng năm, tổ chức đánh giá giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động;

e) Xem xét các ý kiến tư vấn của Hội đồng khoa học và đào tạo trước khi quyết định các vấn đề đã giao cho Hội đồng khoa học và đào tạo tư vấn. Trường hợp không đồng ý với nội dung tư vấn, Hiệu trưởng được quyết định, chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định và báo cáo Hội đồng trường trong kỳ họp Hội đồng trường gần nhất;

f) Tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng trường; trao đổi với chủ tịch Hội đồng trường và thống nhất cách giải quyết theo quy định của pháp luật nếu phát hiện nghị quyết vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến hoạt động chung của nhà trường. Trường hợp không thống nhất được cách giải quyết thì Hiệu trưởng báo cáo với cơ quan trực tiếp quản lý Trường.

Điều 11. Phó Hiệu trưởng

1. Phó Hiệu trưởng giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Nhà trường, trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Hiệu trưởng và giải quyết các công việc do Hiệu trưởng giao, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật về kết quả công việc được giao.

2. Tiêu chuẩn Phó Hiệu trưởng quy định tại khoản 2, Điều 12, Chương II của Điều lệ trường cao đẳng.

3. Quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Hiệu trưởng, thực hiện theo khoản 4, Điều 12, Chương II của Điều lệ trường cao đẳng và quy định của địa phương.

Điều 12. Hội đồng Khoa học và Đào tạo

Hội đồng Khoa học và Đào tạo được thành lập, tổ chức và hoạt động theo một số quy định cụ thể như sau:

1. Hội đồng Khoa học và Đào tạo có nhiệm kỳ 5 năm theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng, thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho Hiệu trưởng về những công việc: Đổi mới và phát triển chương trình đào tạo; định hướng phát triển nghiên cứu khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế; thẩm định chương trình đào tạo; xem xét công nhận chuyển đổi tín chỉ; xây dựng kế hoạch hợp tác với cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức và cá nhân ở trong nước, nước ngoài để triển khai các hoạt động liên quan đến đào tạo, khoa học - công nghệ; lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng Nhà trường; lựa chọn các phương thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên; đề xuất các giải pháp nâng cao

chất lượng đào tạo và đảm bảo chất lượng đầu ra; đánh giá giảng viên, đánh giá chất lượng của trang thông tin điện tử, tạp chí, tập san khoa học - công nghệ (nếu có), đánh giá việc tổ chức và quản lý đào tạo, hoạt động khoa học - công nghệ của các đơn vị trong Trường;

2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo có Chủ tịch, thư ký và các thành viên. Số lượng thành viên là số lẻ từ 11 đến 25 thành viên, bao gồm: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng; Trưởng của một số Khoa, Phòng chức năng trong Trường; đại diện giảng viên của Nhà trường; giảng viên có chức danh giáo sư, phó giáo sư, giảng viên chính; một số đại diện các nhà khoa học có liên quan hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Nhà trường, không phải giảng viên cơ hữu hoặc cán bộ quản lý cơ hữu của trường (nếu cần thiết);

3. Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo do Hội đồng bầu trong các thành viên của Hội đồng theo nguyên tắc bỏ phiếu kín và phải được trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của hội đồng đồng ý. Chủ tịch Hội đồng chỉ định thư ký hội đồng trong số các thành viên của Hội đồng;

4. Hội đồng Khoa học và Đào tạo họp ít nhất 1 lần trong một học kỳ do Chủ tịch hội đồng triệu tập. Nội dung cuộc họp phải được thông báo trước cho tất cả các thành viên Hội đồng ít nhất là 03 ngày; cuộc họp được coi là họp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự; kết luận của cuộc họp có hiệu lực khi có trên 50% tổng số thành viên theo danh sách của Hội đồng Khoa học và Đào tạo biểu quyết đồng ý. Biên bản của cuộc họp phải được trình lên Hiệu trưởng trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức cuộc họp.

Điều 13. Hội đồng tư vấn

Hiệu trưởng có thể thành lập Hội đồng tư vấn về một số công việc cần thiết, liên quan đến việc triển khai, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Nhà trường. Hội đồng tư vấn làm theo vụ việc và không hưởng lương.

Hội đồng tư vấn có thể bao gồm các thành viên trong Trường, thành viên ngoài trường đang hoạt động trong các lĩnh vực có liên quan đến các hoạt động của nhà trường.

Điều 14. Phòng chức năng, Tổ trực thuộc

1. Các Phòng chức năng, Tổ trực thuộc có nhiệm vụ tham mưu và giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, tổng hợp, đề xuất ý kiến, tổ chức thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được Hiệu trưởng giao.

2. Trưởng phòng chức năng, Tổ trưởng trực thuộc phải có trình độ đại học trở lên. Riêng Trưởng phòng Đào tạo và Quản lý khoa học phải có trình độ thạc sĩ trở lên và có kinh nghiệm giảng dạy trình độ cao đẳng hoặc đại học ít nhất 5 năm.

3. Phó Trưởng phòng, Phó Tổ trưởng là người giúp Trưởng phòng, Tổ trưởng trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của Phòng, Tổ theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Phó Trưởng phòng, Phó Tổ trưởng phải có trình độ đại học trở lên. Mỗi Phòng chức năng, Tổ trực thuộc có không quá 02 Phó Trưởng phòng, Phó Tổ trưởng.

4. Trưởng phòng, Tổ trưởng, phó Trưởng phòng, Phó Tổ trưởng có nhiệm kỳ 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại. Độ tuổi khi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu tiên của Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Phó Tổ trưởng không quá 55 đối với nam và 50 đối với nữ tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm. Nếu được điều động từ cơ quan, tổ chức khác để bổ nhiệm vào chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng thì sau khi bổ nhiệm phải là giảng viên cơ hữu hoặc cán bộ quản lý cơ hữu của Nhà trường.

5. Quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Tổ trưởng, phó Trưởng phòng, Phó Tổ trưởng thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 15. Khoa

1. Khoa là đơn vị chuyên môn, có các nhiệm vụ sau đây:

a) Quản lý giảng viên, người lao động khác và người học thuộc Khoa theo phân cấp của Hiệu trưởng;

b) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục đào tạo theo kế hoạch chung của trường, bao gồm: xây dựng, phát triển chương trình đào tạo được trường giao nhiệm vụ; tổ chức biên soạn đề cương chi tiết các môn học; xây dựng đề án, biên soạn tài liệu, giáo trình theo định hướng phát triển của Nhà trường; tổ chức nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập; xây dựng và thực hiện phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên, bảo đảm chuẩn đầu ra của người học theo cam kết đã được công bố, đáp ứng nhu cầu sử dụng của thị trường lao động. Việc phát triển chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy phải thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH;

c) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động khoa học - công nghệ, hợp tác quốc tế; hợp tác với các tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở sản xuất, kinh doanh liên quan đến ngành nghề đào tạo và huy động sự tham gia của doanh nghiệp vào quá trình đào tạo của Khoa;

d) Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên, ngành nghề đào tạo và cơ sở vật chất phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu khoa học, tăng cường điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo;

đ) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho giảng viên, người lao động, người học; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên và người lao động khác thuộc Khoa;

e) Tổ chức đánh giá cán bộ quản lý, giảng viên trong Khoa và tham gia đánh giá cán bộ quản lý trong trường theo quy định của Nhà trường.

2. Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa

a) Trưởng khoa phải có trình độ thạc sĩ trở lên thuộc ngành, chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực đào tạo của Khoa. Trưởng khoa có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của khoa quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Mỗi khoa có không quá 02 phó Trưởng khoa giúp Trưởng khoa trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của khoa.

Phó Trưởng khoa phải có trình độ từ đại học trở lên, riêng Phó Trưởng khoa phụ trách đào tạo phải có trình độ thạc sĩ trở lên. Đối với khoa không đảm nhận nhiệm vụ chính đào tạo một ngành thì Phó Trưởng khoa phụ trách đào tạo có trình độ đại học trở lên.

c) Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa phải có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ cao đẳng, có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học và năng lực quản lý. Nếu được điều động từ cơ quan, tổ chức khác để bổ nhiệm vào chức vụ Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa thì sau khi bổ nhiệm phải là giảng viên cơ hữu của Nhà trường. Trưởng khoa có nhiệm kỳ 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại, nhưng không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp. Nhiệm kỳ của Trưởng khoa có thể theo nhiệm của Hiệu trưởng. Nhiệm kỳ của Phó Trưởng khoa theo nhiệm kỳ của Trưởng khoa và có thể được bổ nhiệm lại. Độ tuổi khi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu của Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa không quá 55 đối với nam và không quá 50 đối với nữ tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm.

d. Quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Hội đồng Khoa

Thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 15 của Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường cao đẳng.

Điều 16. Bộ môn

1. Bộ môn là đơn vị chuyên môn thuộc Trường hoặc thuộc Khoa

2. Bộ môn có các nhiệm vụ sau đây:

a) Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy của những môn học được giao trong chương trình đào tạo, kế hoạch giảng dạy chung của Trường, của Khoa;

b) Xây dựng và hoàn thiện nội dung môn học; tổ chức biên soạn giáo trình, xây dựng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung môn học được Trưởng khoa, Hiệu trưởng giao;

c) Nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy; tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của sinh viên theo quy định của Nhà trường;

d) Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ theo kế hoạch của Trường và Khoa;

đ) Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của bộ môn; tham gia đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên thuộc lĩnh vực chuyên môn;

e) Tổ chức đánh giá công tác quản lý, hoạt động đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ của cá nhân, của bộ môn, của khoa và trường theo yêu cầu của hội đồng trường, hiệu trưởng, trưởng khoa.

2. Trưởng bộ môn phải có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ cao đẳng hoặc đại học, có kinh nghiệm giảng dạy, nghiên cứu khoa học và năng lực quản lý, có trình độ thạc sĩ trở lên. Người được điều động từ cơ quan, tổ chức khác để bổ nhiệm vào chức vụ Trưởng bộ môn thì sau khi phải là giảng viên cơ hữu của nhà trường.

Trưởng bộ môn có nhiệm kỳ 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại. Độ tuổi bổ nhiệm của Trưởng bộ môn phải bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được ít nhất nửa nhiệm kỳ.

3. Phó Trưởng Bộ môn phải có trình độ đại học trở lên. Các quy định khác đối với Phó Trưởng bộ môn thực hiện tương tự như Trưởng bộ môn.

4. Quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng Bộ môn, phó Trưởng bộ môn thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 17. Các đơn vị sự nghiệp và dịch vụ

Các đơn vị sự nghiệp và dịch vụ được tổ chức dưới hình thức là các Trung tâm, Trường thực hành sư phạm, có các nhiệm vụ sau đây:

1. Phục vụ hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học - công nghệ liên quan đến ngành nghề đào tạo, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học; lưu trữ kết quả nghiên cứu khoa học, các ấn phẩm của Trường;

2. Triển khai hoạt động dịch vụ về cung cấp thông tin, dịch vụ sinh viên; dịch vụ phục vụ cộng đồng theo quy định của pháp luật;

3. Đứng đầu Trung tâm là Giám đốc Trung tâm, đứng đầu trường Thực hành là Hiệu trưởng. Giám đốc, Phó Giám đốc, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có nhiệm kỳ 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại. Độ tuổi khi bổ nhiệm nhiệm kỳ đầu tiên của Giám đốc, Phó Giám đốc, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng không quá 55 đối với nam và 50 đối với nữ tính đến tháng thực hiện quy trình bổ nhiệm;

4. Giám đốc, Phó Giám đốc, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phải có trình độ đại học trở lên.

5. Quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 18. Các cơ sở phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học

1. Các tổ chức cơ sở phục vụ nghiên cứu khoa học như: cơ sở thực hành, thực tập, phòng thực hành, thí nghiệm, xưởng, phòng truyền thống, câu lạc bộ, nhà thể dục thể thao và các cơ sở phục vụ khác.

2. Hằng năm, Trường dành một khoản kinh phí chi thường xuyên thích hợp để trang thiết bị cho các cơ sở phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường.

Điều 19. Tổ chức Đảng và đoàn thể quần chúng

1. Đảng bộ Trường là hạt nhân chính trị lãnh đạo thực hiện có hiệu quả chủ trương, nhiệm vụ, công tác của Nhà trường, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ của Đảng.

2. Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên, Hội Cựu chiến binh, Hội Cựu giáo chức hoạt động theo quy định của pháp luật, Điều lệ của tổ chức đó.

Chương II

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 20. Quản lý và sử dụng tài sản trong Trường

1. Tài sản của Trường bao gồm: đất đai, nhà cửa, công trình xây dựng, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ, trang thiết bị và những tài sản khác được Nhà nước, tổ chức, cá nhân đầu tư giao cho Trường quản lý và sử dụng; tài sản do trường đầu tư mua sắm, xây dựng; tài sản được biếu, tặng để đảm bảo các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học - công nghệ và các hoạt động khác; các động sản và bất động sản và các quyền tài sản khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, Trường có kế hoạch bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên; bố trí kinh phí hợp lý từ nguồn thu của trường để đầu tư bổ sung, đổi mới trang thiết bị, sửa chữa lớn, xây dựng mới và từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật. Kinh phí đầu tư phát triển cơ sở vật chất phục vụ sự nghiệp đào tạo và nghiên cứu khoa học từ mọi nguồn vốn phải tuân thủ các quy định của Nhà nước.

3. Hàng năm, Trường tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của Trường và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Nhà nước.

Điều 21. Nguồn tài chính

1. Ngân sách Nhà nước cấp bao gồm:

- a) Kinh phí hoạt động thường xuyên được ngân sách nhà nước cấp;
- b) Kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Sở, Tỉnh, Bộ, Ngành, chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ đột xuất khác được cấp có thẩm quyền giao;
- c) Kinh phí thanh toán cho Nhà trường theo chế độ đặt hàng để thực hiện các nhiệm vụ của Nhà nước và địa phương;
- d) Kinh phí cấp để thực hiện tinh giảm biên chế;
- đ) Vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học theo dự án và kế hoạch hàng năm;
- e) Vốn đối ứng của các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nguồn thu của Trường:

- a) Thu học phí, lệ phí từ người học theo quy định của Nhà nước;
- b) Thu từ kết quả hoạt động hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và các hoạt động sản xuất, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật;
- c) Các nguồn thu sự nghiệp khác: lãi tiền gửi ngân hàng; tiền thanh lý, khấu hao tài sản; mua sắm từ nguồn thu quy định tại khoản này;
- d) Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Nội dung chi của Trường

1. Chi hoạt động thường xuyên theo chức năng nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, bao gồm:

- a) Chi cho người lao động: chi tiền lương, tiền công; các khoản phụ cấp lương, các khoản trích bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kinh phí hoạt động công đoàn theo quy định;
- b) Chi quản lý hành chính: vật tư văn phòng, dịch vụ hành chính, thông tin liên lạc, công tác phí, hội nghị phí;
- c) Chi hoạt động chuyên môn nghiệp vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của nhà giáo, viên chức và người học;
- d) Chi mua sắm tài sản, sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất, tài sản cố định, trang thiết bị.

2. Chi hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, như nộp thuế, trích khấu hao tài sản cố định.

3. Chi thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Sở, Trường, Tỉnh, Bộ, cấp Nhà nước; chương trình mục tiêu quốc gia; chi thực hiện theo cơ chế đặt hàng; chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có vốn nước ngoài theo quy định.

4. Chi thực hiện tinh giản biên chế theo chế độ do Nhà nước quy định.

5. Chi đầu tư phát triển, gồm: chi đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản cố định, trang thiết bị, chi thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy định của Nhà nước.

6. Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được các cấp có thẩm quyền giao.

7. Chi trả vốn vay, vốn góp.

8. Các khoản chi khác theo quy định.

Điều 23. Quản lý tài chính

Trường thực hiện quản lý tài chính theo các quy định tại Nghị định số của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, bộ máy biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp, Thông tư 71/2006/TT-BTC ngày 9/8/2006 hướng dẫn thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006; Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường và các quy định khác của pháp luật.

1. Trong phạm vi nguồn tài chính được sử dụng, trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật và chế độ chi tiêu tài chính của Nhà nước hiện hành, chủ động bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ được giao; chủ động xây dựng các định mức chi tiêu phù hợp, đảm bảo được hoạt động thường xuyên, tăng cường công tác quản lý, sử dụng kinh phí có hiệu quả và tăng thu nhập cho nhà giáo, viên chức.

2. Được vay tín dụng ngân hàng, quỹ hỗ trợ phát triển và các quỹ khác để mở rộng và nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, tổ chức sản xuất, cung ứng dịch vụ và tự chịu trách nhiệm trả nợ vay.

3. Mở tài khoản tại kho bạc nhà nước để phản ánh các khoản kinh phí thuộc ngân sách nhà nước; mở tài khoản tiền gửi tại ngân hàng để phản ánh các khoản kinh phí thuộc nguồn thu sự nghiệp của trường; thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước và được hưởng các quyền lợi về miễn, giảm thuế đối với các hoạt động sản xuất, cung ứng dịch vụ có thu.

4. Được trích lập và chủ động sử dụng các quỹ: dự phòng ổn định thu nhập, khen thưởng, phúc lợi và phát triển hoạt động sự nghiệp theo quy định hiện hành của Nhà nước về chế độ tài chính.

5. Hằng năm, lập dự toán thu, chi báo cáo cơ quan quản lý nhà nước, kho bạc nhà nước nơi trường mở tài khoản. Các khoản thu, chi thuộc ngân sách nhà nước phải được thể hiện trong tài khoản tại kho bạc nhà nước theo đúng quy định hiện hành. Kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên và các khoản thu sự nghiệp, cuối năm chưa chi hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

6. Tổ chức công tác kế toán, thống kê, báo cáo tài chính và thực hiện công khai tài chính theo quy định của pháp luật. Chấp hành chế độ báo cáo tài chính định kỳ theo đúng quy định của pháp luật.

7. Thực hiện chế độ kiểm toán; định kỳ tự tổ chức thanh tra, kiểm tra và đánh giá hiệu quả sử dụng, quản lý tiền vốn, tài sản; chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Chương III

TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN GIẢNG VIÊN, VIÊN CHỨC HÀNH CHÍNH

Điều 24. Tiêu chuẩn của giảng viên, viên chức hành chính

1. Tiêu chuẩn giảng viên: Quy định tại Điều 53 của Luật Giáo dục nghề nghiệp; Thông tư Liên tịch số 36/2014/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 28/11/2014 của Bộ GDĐT - Bộ Nội vụ Quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.

2. Tiêu chuẩn viên chức hành chính: Thực hiện quy định của Luật Viên chức và các tiêu chuẩn cụ thể do Nhà trường quy định.

Điều 25. Nhiệm vụ, quyền của giảng viên, viên chức hành chính

1. Nhiệm vụ, quyền của giảng viên:

Nhiệm vụ và quyền của giảng viên theo quy định tại Điều 35 của Thông tư 46/2016/TT-BLĐTĐ của Bộ LĐTĐ ban hành Điều lệ Trường cao đẳng; Điều 3, Thông tư 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ GDĐT Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên; Điều 3, Thông tư 07/2017/TT-BLĐTĐ ngày 10/3/2017 của Bộ LĐTĐ Quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp và các nhiệm vụ, quyền cụ thể sau đây:

- 1.1. Chấp hành các quy chế, nội quy, quy định của Nhà trường;
- 1.2. Thực hiện quy định về chế độ làm việc đối với chức danh giảng viên do Bộ GDĐT, Bộ LĐTĐ ban hành;
- 1.3. Được bảo đảm trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; được cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn được giao;
- 1.4. Được hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định của pháp luật;
- 1.5. Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch và điều kiện của Nhà trường; được tham gia vào việc quản lý và quản trị Nhà trường; được tham gia các hoạt động xã hội theo quy định của pháp luật;
- 1.6. Giảng viên tham gia hoạt động khoa học - công nghệ được hưởng quyền theo quy định tại Luật Khoa học và Công nghệ; giảng viên làm công tác quản lý trong trường nếu tham gia giảng dạy thì được hưởng các chế độ đối với giảng viên theo quy định của pháp luật và quy định hợp pháp của Trường;
- 1.7. Tham gia quản lý người học và đóng góp trách nhiệm với cộng đồng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của viên chức hành chính: Thực hiện theo quy định của Luật Viên chức và quy định của Nhà trường.

Điều 26. Viên chức làm việc theo hợp đồng lao động

1. Phải đảm bảo các tiêu chuẩn, có nhiệm vụ và quyền như viên chức cơ hữu của Trường.

2. Được hưởng lương theo quy định; được Nhà trường đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và các chế độ khác theo quy định của pháp luật trong thời gian làm việc tại Trường.

Chương IV

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI HỌC

Điều 27. Đối tượng dự tuyển vào trường

Công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có đủ điều kiện quy định theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng do Bộ trưởng Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH ban hành, đều được đăng ký dự tuyển vào trường cao đẳng (trừ trường hợp cơ quan quản lý cấp trên quy định vùng tuyển).

Điều 28. Nhiệm vụ và quyền của người học

Người học có nhiệm vụ và quyền quy định tại Điều 49 của Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường cao đẳng; Điều 40 của Thông tư 46/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ LĐTBXH ban hành Điều lệ trường cao đẳng, cụ thể như sau:

1. Nhiệm vụ của người học:

a) Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo của Nhà trường;

b) Tôn trọng giảng viên, viên chức của Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; thực hiện nội quy, điều lệ nhà trường; chấp hành pháp luật của Nhà nước;

c) Thực hiện nghĩa vụ đóng học phí theo quy định hiện hành của Nhà nước;

d) Tham gia sinh hoạt lớp, sinh hoạt đoàn thể, lao động công ích và các hoạt động phục vụ xã hội;

đ) Giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường;

e) Người học theo chế độ cử tuyển phải chấp hành sự điều động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi học, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo theo quy định của Nhà nước;

f) Người học được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo hiệp định ký kết với Nhà nước thì sau khi tốt nghiệp phải chấp hành sự điều động làm việc có thời hạn của Nhà nước. Trường hợp không chấp hành thì phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo; thời gian làm việc theo sự điều động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thời gian chờ phân công công tác và mức bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo được thực hiện theo quy định của Nhà nước.

2. Quyền của người học:

a) Được nhà trường tôn trọng và đối xử bình đẳng, được cung cấp đầy đủ thông tin về việc học tập, rèn luyện của mình;

b) Được hưởng các chế độ chính sách theo các quy định hiện hành của Nhà nước; được nhà trường tạo điều kiện trong học tập, hoạt động khoa học và công nghệ, tham gia các hội nghị khoa học, công bố các công trình khoa học và công nghệ trong các ấn phẩm của Trường;

c) Được cấp văn bằng, chứng chỉ sau khi tốt nghiệp theo quy định;

d) Người học thuộc diện cử tuyển, con em các dân tộc ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, diện chính sách xã hội và các gia đình

nghèo được cấp học bổng, trợ cấp, miễn, giảm học phí, được hưởng các ưu đãi từ tín dụng giáo dục, quỹ khuyến học và quỹ bảo trợ giáo dục theo quy định của Nhà nước;

đ) Sinh viên xuất sắc được hưởng các điều kiện ưu tiên trong học tập và nghiên cứu khoa học theo quy định của Bộ GDĐT, Bộ LĐTB-XH, được hưởng chính sách ưu tiên của Nhà nước trong tuyển dụng vào các cơ quan nhà nước;

e) Được tham gia hoạt động của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong Nhà trường, cơ sở giáo dục khác theo quy định của pháp luật;

f) Được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hóa, thể dục, thể thao của Nhà trường, cơ sở giáo dục khác, được ở Ký túc xá của trường;

g) Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với Nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng Nhà trường, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người học.

Chương V

QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Điều 29. Trách nhiệm của Trường

1. Trường thông báo công khai về:

a) Chỉ tiêu, điều kiện, kế hoạch và phương thức tuyển sinh mới hàng năm; quy chế về tuyển sinh, tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng, các quy định khác của Bộ GDĐT, Bộ LĐTBXH, và các quy định riêng của Trường liên quan đến học tập, quyền lợi và nghĩa vụ của sinh viên;

b) Điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo, điều kiện phục vụ học tập, nghiên cứu và sinh hoạt của người học tại Trường;

c) Số liệu thống kê hàng năm về người tốt nghiệp và việc làm phù hợp với ngành nghề được đào tạo.

2. Trường có trang Website riêng, thường xuyên cập nhật thông tin nêu ở khoản 1 Điều này và các thông tin khác về tổ chức hoạt động của Trường.

Điều 30. Quan hệ của Nhà trường đối với gia đình người học và xã hội

1. Phối hợp với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho người học; kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục tại Nhà trường, gia đình và xã hội.

2. Thực hiện chủ trương xã hội hoá sự nghiệp giáo dục, có giải pháp thu hút các tổ chức xã hội, các tổ chức tuyển dụng, các doanh nghiệp, các bên liên quan khác tham gia đầu tư xây dựng cơ sở vật chất; góp ý kiến cho nhà trường về quy

hoạch phát triển, cơ cấu ngành nghề, cơ cấu trình độ đào tạo, phát triển chương trình đào tạo; hỗ trợ kinh phí cho người học và tiếp nhận người tốt nghiệp, giám sát các hoạt động giáo dục và tạo lập môi trường giáo dục lành mạnh.

3. Phổ biến tri thức khoa học, chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và dịch vụ trong cộng đồng.

Điều 31. Quan hệ giữa Nhà trường với các bộ, ngành, ủy ban nhân dân, các cấp, tổ chức và doanh nghiệp

1. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trung ương và địa phương, các doanh nghiệp, các tổ chức liên quan ở trong và ngoài nước để: Xác định nhu cầu đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và tuyển dụng người học đã tốt nghiệp; ký các hợp đồng đào tạo, các hợp đồng khoa học và công nghệ; triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ mới vào thực tiễn sản xuất và đời sống xã hội.

2. Phối hợp với các cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, các cơ quan thông tin đại chúng trong các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, tạo môi trường giáo dục lành mạnh; phát hiện và bồi dưỡng những người học có năng khiếu về hoạt động nghệ thuật, thể dục thể thao.

3. Trường tạo điều kiện để các đơn vị, các tổ chức đoàn thể trong trường quan hệ với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nhằm phối hợp để thực hiện tốt các nội dung:

a) Tổ chức các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ; chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, ứng dụng tiên bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất, đời sống;

b) Xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, tích cực; bảo đảm trật tự, an ninh và an toàn của người học; ngăn chặn việc sử dụng ma túy và các tệ nạn xã hội khác xâm nhập vào Nhà trường;

c) Hỗ trợ theo khả năng về tài lực, vật lực cho sự nghiệp phát triển giáo dục, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần, điều kiện học tập, công tác của công chức, viên chức và người học trong Nhà trường.

Điều 32. Quan hệ giữa Trường với các cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, cơ quan thông tin đại chúng

Trường chủ động phối hợp với các cơ sở văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, cơ quan thông tin đại chúng trong việc tạo ra môi trường giáo dục lành mạnh cho sinh viên; phát triển và bồi dưỡng sinh viên có năng khiếu về các hoạt động này, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính phục vụ hoạt động giao lưu văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao cho sinh viên và tuyên truyền cho nhà trường.

Điều 33. Quan hệ giữa Nhà trường với chính quyền địa phương các cấp

Trường chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, tổ chức chính trị xã hội nơi trường đặt trụ sở trong việc đưa tiên bộ khoa học và công nghệ vào hoạt

động dạy học nhằm đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho địa phương đảm bảo trật tự, an ninh, môi trường học tập, cảnh quan sư phạm và an toàn cho người học; ngăn chặn các tội phạm và tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường.

Chương VI

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 34. Thanh tra, kiểm tra

1. Trường tổ chức việc tự kiểm tra, thanh tra theo quy định của pháp luật.
2. Trường chịu sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều 35. Khen thưởng

Cá nhân, tập thể thực hiện tốt Điều lệ trường cao đẳng và quy chế này, có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, khoa học và công nghệ được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 36. Xử lý vi phạm

Cá nhân, tập thể nào làm trái với các quy định của Điều lệ Trường cao đẳng và Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành và của pháp luật; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện có những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị góp ý bằng văn bản gửi về Nhà trường xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

TS. Nguyễn Trọng Hòa